

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày: 16- 8 -2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Quang Trung
Ông Cil Duin

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tỏ – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Thị Thu L, sinh ngày 17/11/1979, tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: 14 L, phường 10, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Công Nh, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1955; tiền án: bản án số 24/2020/HSST, ngày 07/4/2020 Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 28/01/2000, Công an TP Đà Lạt, Lâm Đồng XPHC 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) về hành vi liên quan đến ma túy. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/4/2023; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- Bị hại: Anh Phan Văn Ng, sinh năm 1976; Nơi cư trú: R18-C5 Ng, phường 4, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Tạ Thanh V; sinh năm 1978; Nơi cư trú: 70/8 Ng, phường 6, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị H; sinh năm 1955; Nơi cư trú: 14 L, phường 10, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 14/4/2023, Nguyễn Đình H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49B2-091.51 chở Trương Thị Thu L từ thành phố Đ vào huyện Lạc Dương đi chơi. Khoảng 12 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực TDP Đăng Gia Dết B, TT Lạc Dương, huyện Lạc Dương thì H dừng xe lại, H xuống xe đi bộ vào trong vườn, L biết H đi vào để trộm cắp tài sản nên đứng ngoài đợi. Khoảng 01 đến 02 phút sau, H từ trong nhà vườn đi ra và mang theo 01 máy hàn, 01 máy mài và để 02 máy này lên xe mô tô của L. Tiếp đó, L điều khiển xe mô tô, chở H, mang theo tài sản H vừa trộm cắp được đi khỏi hiện trường. Sau đó, H nói L ngồi sau để H điều khiển xe mô tô và H đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49B2-091.51 chở L và tài sản H vừa trộm cắp được mang ra thành phố Đ để tiêu thụ. H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49B2-091.51 chở L và tài sản H vừa trộm cắp được đến đường Nguyễn An Ninh, phường 6, TP Đà Lạt. H nói L đợi ngoài đường để H mang đến nhà ông Tạ Thanh V và bán 02 máy này cho ông V, ông V đã trả cho H 900.000 đ (Chín trăm ngàn đồng). Sau đó, H chở L đi và dùng tiền có được từ tài sản trộm cắp mua ma túy và sử dụng cùng nhau tại khu vực chùa Quan Thế Âm, phường 9, TP Đà Lạt.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKSLD, ngày 11/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Trương Thị Thu L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng, và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà H trình bày: Trong quá trình điều tra, bà đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Dương trả lại chiếc xe máy; tại phiên tòa hôm nay bà không yêu cầu bồi thường thiệt hại; bà cũng không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng, và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trương Thị Thu L về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số 20/CT-VKSLD ngày 11/7/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều

173 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù; về vật chứng đã được xử lý theo đúng quy định của pháp luật; về trách nhiệm dân sự không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết; về biện pháp tư pháp đề nghị buộc bị cáo nộp lại 900.000 (chín trăm ngàn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của chứng cứ, tài liệu và các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các chứng cứ, tài liệu được thu thập và cung cấp theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tố tụng: Đối với bị hại đã có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do; Xét thấy trong quá trình điều tra, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án; Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Tại phiên tòa hôm nay căn cứ vào Bản kết luận định giá tài sản số: 04/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 19/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Lạc Dương đã xác định: Tổng giá trị của 01 (một) máy hàn điện tử nhãn hiệu Wintech, loại Win 250 Plus và 01 (một) máy mài góc nhãn hiệu Makita, loại 9558 HN là 2.350.000đ (Hai triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng); cũng như lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Trương Thị Thu L đã có đầy đủ các dấu hiệu cấu thành của tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 20/CT-VKSLD ngày 11/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Trương Thị Thu L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Trong vụ án còn có đối tượng tên Nguyễn Đình H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Dương đã ra quyết định tách hành vi của Nguyễn Đình H trong vụ án để tiếp tục xác minh và sẽ xử lý theo quy định khi đủ căn cứ là đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bố bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất và Huân chương quyết thắng hạng nhì; do vậy cũng cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về quyết định hình phạt: Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ bị cáo biết rõ tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nếu ai xâm phạm không được sự đồng ý của chủ sở hữu sẽ bị pháp luật trừng trị thích đáng; nhưng bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhằm bán lấy tiền sử dụng ma túy; hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương; ngoài ra bị cáo là người đang có tiền án và nhân thân xấu; Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và xét thấy cần thiết phải áp dụng một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời mang tính phòng ngừa chung cho xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có khả năng kinh tế, nên miễn hình phạt bổ sung phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa trình bày đã nhận lại tài sản là chiếc xe máy và không có yêu cầu bồi thường; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trong quá trình điều tra không yêu cầu bị cáo bồi thường, tại phiên tòa hôm nay bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9]. Về biện pháp tư pháp

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Dương có thu giữ 01 (một) máy hàn điện tử và 01 (một) máy mài góc; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, biển kiểm soát 49B2-091.51; sau khi điều tra xác minh Công an huyện Lạc Dương đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật.

Về biện pháp tư pháp khác: Buộc bị cáo nộp lại số tiền 900.000 (chín trăm ngàn đồng) tiền thu lợi bất chính từ việc bán tài sản trộm cắp để sung ngân sách Nhà nước.

[10]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Thị Thu L phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Thị Thu L 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/4/2023.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Buộc bị cáo nộp lại số tiền 900.000 (chín trăm ngàn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo; Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lạc Dương;
- Chi cục THADS huyện Lạc Dương;
- CQĐT, Công an huyện Lạc Dương;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Phúc

